TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 34/2021/QĐST-HNGĐ	*P, ngày 15 tháng 3 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 40/2020/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Bà Võ Thị Thu H, sinh năm 1973

Trú ở: Thôn P, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: Ông Trần Kim Đ, sinh năm 1971

Trú ở: Thôn P, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Võ Thị Thu H và ông Trần Kim Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Bà Võ Thị Thu H và ông Trần Kim Đ có 02 con chung là Trần Nhật T, sinh ngày 08/3/1993 và Trần Nhật T, sinh ngày 07/5/1999. Hiện nay cả hai con chung đã thành niên, có khả năng tự lao động nuôi sống bản thân nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Bà Võ Thị Thu H và ông Trần Kim Đ tự thỏa thuận giải quyết với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Bà Võ Thị Thu H tự nguyện chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền

300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* bà H đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2019/0003113 ngày 24/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Phú Yên, do đó hoàn lại cho bà H 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Phú Hòa;
- Chi cục THADS H. Phú Hòa;
- Các đương sự;
- UBND xã Hòa Trị;

(Số 57, quyển số 3/91)
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lê Thị Thúy Sơn